

Số: 205 /KH-UBND

Hiệp Cường, ngày 10 tháng 10 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Kế hoạch của Ban Thường vụ Đảng ủy xã về việc thực hiện hiệu quả phong trào “Bình dân học vụ số” - đảng viên kết nối với người dân trên địa bàn xã Hiệp Cường giai đoạn 2026 - 2030

Căn cứ Kế hoạch số 84/KH/ĐU ngày 28/9/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy xã Hiệp Cường về việc Triển khai thực hiện Đề án thực hiện hiệu quả phong trào "Bình dân học vụ số" - đảng viên kết nối với người dân trong tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2026 - 2030" trên địa bàn xã, Ủy ban nhân dân xã Hiệp Cường xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ thuộc trách nhiệm của chính quyền, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp về thực hiện phong trào “Bình dân học vụ số” phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tế của UBND xã; tạo chuyển biến về nhận thức và kỹ năng số của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân, góp phần nâng cao khả năng tiếp cận, sử dụng các nền tảng, dịch vụ số thiết yếu, thúc đẩy xây dựng công dân số, cộng đồng số và xã hội số trên địa bàn.

- Phát huy vai trò của chính quyền, các phòng, ban, đơn vị thuộc UBND xã, Trung tâm Phục vụ hành chính công, các trường học, Trung tâm Dịch vụ tổng hợp, Công an xã và Tổ công nghệ số cộng đồng trong tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân sử dụng các nền tảng số, dịch vụ công trực tuyến, định danh điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt và các tiện ích số thiết yếu.

- Từng bước xây dựng, duy trì và phát huy hiệu quả các điểm “Bình dân học vụ số”; kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động của các Tổ công nghệ số cộng đồng; hình thành lực lượng hỗ trợ kỹ năng số tại cơ sở, ưu tiên hỗ trợ người cao tuổi, người khuyết tật, hộ nghèo, hộ cận nghèo, người lao động, hộ kinh doanh và các nhóm còn hạn chế về kỹ năng số.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai phải bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng ủy, sự quản lý, điều hành thống nhất của UBND xã; phân công rõ trách nhiệm của từng phòng, ban, đơn vị, bộ phận và cá nhân có liên quan; bảo đảm phối hợp chặt chẽ giữa chính quyền với Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các chi bộ thôn và lực lượng hỗ trợ tại cơ sở.

- Tổ chức thực hiện thiết thực, hiệu quả, tránh hình thức; gắn với nhiệm vụ chuyển đổi số, cải cách hành chính, xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và triển khai Đề án 06. Việc hỗ trợ phải hướng đến kết quả thực chất, ưu tiên để người dân có thể tự thực hiện được các thao tác, dịch vụ số sau khi được hướng dẫn.

- Tận dụng tối đa cơ sở vật chất, thiết bị, đường truyền và các nguồn lực hiện có; đồng thời chủ động huy động các nguồn lực hợp pháp, phù hợp để phục vụ hoạt động “Bình dân học vụ số”, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, tránh đầu tư dàn trải.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu chung

Triển khai đồng bộ các nhiệm vụ thuộc trách nhiệm của UBND xã nhằm nâng cao năng lực tiếp cận và sử dụng công nghệ số của người dân; tạo môi trường thuận lợi để người dân được hướng dẫn, hỗ trợ sử dụng các nền tảng, dịch vụ số thiết yếu; từng bước hình thành thói quen, kỹ năng số trong đời sống, góp phần thực hiện hiệu quả phong trào “Bình dân học vụ số” và mô hình “Đảng viên kết nối với người dân” trên địa bàn xã.

2. Chỉ tiêu đến hết năm 2026

- Rà soát, kiện toàn 100% Tổ công nghệ số cộng đồng tại các thôn; bảo đảm có danh sách thành viên, phân công nhiệm vụ, nhóm liên lạc và lịch hỗ trợ người dân; phấn đấu ít nhất 80% Tổ công nghệ số cộng đồng duy trì hoạt động thường xuyên, có sản phẩm và số liệu theo dõi.

- Hoàn thành rà soát địa điểm, cơ sở vật chất, thiết bị, đường truyền tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã và các thôn; xây dựng phương án, lộ trình hình thành các điểm “Bình dân học vụ số”, ưu tiên tận dụng nhà văn hóa, thiết bị hiện có và huy động nguồn lực xã hội hóa phù hợp.

- Tổ chức tập huấn, hướng dẫn lực lượng nòng cốt tham gia hỗ trợ người dân, trong đó tập trung vào kỹ năng sử dụng VNeID, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt, bảo vệ tài khoản, nhận diện và phòng tránh lừa đảo trên môi trường mạng, khai thác các nền tảng số thiết yếu.

- Phối hợp triển khai tại các thôn các hoạt động hỗ trợ kỹ năng số cho người dân theo kế hoạch của Đảng ủy; theo dõi số hộ, số lượt người được hỗ trợ, nội dung hướng dẫn và kết quả sau hỗ trợ.

3. Chỉ tiêu giai đoạn 2027 - 2028

- Duy trì điểm “Bình dân học vụ số” tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã; từng bước đưa các điểm “Bình dân học vụ số” tại các thôn vào hoạt động theo điều kiện thực tế và hướng dẫn của cấp trên.

- Duy trì hoạt động hỗ trợ kỹ năng số tại các thôn tối thiểu 01 lần/quý; thường xuyên cập nhật dữ liệu, theo dõi kết quả hoạt động và nâng tỷ lệ Tổ công nghệ số cộng đồng hoạt động thường xuyên đạt từ 80% trở lên.

- Hằng năm tổ chức ít nhất 01 đợt tập huấn, bồi dưỡng cho lực lượng nòng cốt; phối hợp với Đoàn Thanh niên, các trường học và các lực lượng có kỹ năng số huy động “Hướng dẫn viên số” tham gia hỗ trợ người dân.

- Năm 2028 tổ chức sơ kết, đánh giá giữa kỳ, khảo sát mức độ tiếp cận, khả năng tự thực hiện và mức độ hài lòng của người dân để điều chỉnh phương thức triển khai phù hợp.

4. Chỉ tiêu đến năm 2030

- 100% thôn có điểm “Bình dân học vụ số” tại nhà văn hóa hoặc địa điểm phù hợp; 100% Tổ công nghệ số cộng đồng được củng cố, kiện toàn, trong đó từ 80% trở lên hoạt động thường xuyên, hiệu quả.

- Phân đầu trên 80% người dân trong độ tuổi trưởng thành sử dụng thành thạo các dịch vụ số thiết yếu; trên 90% hộ gia đình có nhu cầu được tiếp cận Internet băng rộng và được đảng viên/Tổ công nghệ số cộng đồng trực tiếp hướng dẫn kỹ năng số.

- 100% học sinh THCS được tuyên truyền, trang bị các kỹ năng số thiết yếu theo chương trình, nội dung phù hợp; phát huy vai trò “Hướng dẫn viên số”, trước hết hỗ trợ gia đình, sau đó tham gia các hoạt động hỗ trợ cộng đồng theo kế hoạch của nhà trường và địa phương.

- Tăng cường hỗ trợ các nhóm người dân còn hạn chế về kỹ năng số, góp phần thực hiện các mục tiêu về kỹ năng số, khả năng tiếp cận dịch vụ số và kết nối Internet theo mục tiêu của Đề án.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Rà soát, chuẩn bị điều kiện cơ sở vật chất, hạ tầng và nhân lực

- UBND xã tổ chức rà soát thực trạng cơ sở vật chất, thiết bị, điện, Internet, Wifi, máy tính, thiết bị thông minh, bàn ghế, tài liệu và các điều kiện cần thiết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã và các nhà văn hóa thôn để phục vụ xây dựng các điểm “Bình dân học vụ số”.

- Trên cơ sở kết quả rà soát, xác định rõ những điều kiện đã có, những nội dung còn thiếu, nhu cầu bổ sung và phương án huy động nguồn lực; ưu tiên tận dụng cơ sở vật chất, thiết bị hiện có, lồng ghép với các chương trình, nhiệm vụ đang triển khai, hạn chế đầu tư dàn trải.

- Rà soát lực lượng cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên, thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng và các cá nhân có kỹ năng công nghệ để xây dựng lực lượng hỗ trợ, hướng dẫn kỹ năng số cho người dân tại cơ sở.

2. Kiện toàn, nâng cao hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng

- Rà soát, kiện toàn các Tổ công nghệ số cộng đồng tại các thôn; xác định thành viên, nhiệm vụ, phương thức liên lạc và lịch hỗ trợ người dân. Tăng cường phối hợp giữa Tổ công nghệ số cộng đồng với chi bộ thôn, trưởng thôn, các tổ chức chính trị - xã hội và lực lượng “Đảng viên kết nối với người dân”.

- Tổ chức hướng dẫn, bồi dưỡng kỹ năng cần thiết cho lực lượng nòng cốt của các Tổ công nghệ số cộng đồng, tập trung vào các nội dung thiết thực, có khả năng áp dụng ngay trong quá trình hỗ trợ người dân.

- Duy trì việc theo dõi, cập nhật số liệu hoạt động của các Tổ công nghệ số cộng đồng, kịp thời phát hiện những tổ hoạt động chưa hiệu quả để hướng dẫn, củng cố và hỗ trợ.

3. Xây dựng và vận hành các điểm “Bình dân học vụ số”

- Xây dựng phương án hình thành điểm “Bình dân học vụ số” tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã và từng bước triển khai tại các thôn theo điều kiện thực tế.

- Mỗi điểm cần xác định địa điểm, người phụ trách, thời gian hoạt động, nội quy, phương thức liên hệ và các nội dung hỗ trợ chủ yếu. Việc tổ chức điểm hỗ trợ phải phù hợp với nhu cầu thực tế của người dân, ưu tiên những nội dung có thể hướng dẫn trực tiếp và giúp người dân tự thực hiện sau khi được hỗ trợ.

- Nội dung hướng dẫn tập trung vào sử dụng VNeID và định danh điện tử; dịch vụ công trực tuyến; thanh toán không dùng tiền mặt; tìm kiếm, khai thác thông tin trên môi trường mạng; bảo vệ dữ liệu cá nhân, tài khoản; nhận diện, phòng tránh lừa đảo trên môi trường mạng; sử dụng các nền tảng số thiết yếu và từng bước tiếp cận các kỹ năng về trí tuệ nhân tạo phù hợp.

4. Chuẩn hóa nội dung hướng dẫn theo nhóm kỹ năng thiết yếu

- Nhóm 1: Dịch vụ công và định danh số: kích hoạt, sử dụng VNeID; tra cứu, nộp và theo dõi hồ sơ trực tuyến; sử dụng chữ ký số cá nhân khi có điều kiện.

- Nhóm 2: Kinh tế số: thanh toán không dùng tiền mặt; mua bán trực tuyến an toàn; quảng bá, giới thiệu sản phẩm trên nền tảng số đối với hộ sản xuất, kinh doanh.

- Nhóm 3: Kỹ năng số phục vụ đời sống: tra cứu thông tin, y tế, giáo dục, học tập trực tuyến; sử dụng AI ở mức cơ bản, có trách nhiệm.

- Nhóm 4: An toàn số: mật khẩu mạnh, xác thực đa yếu tố, bảo vệ OTP, nhận diện cuộc gọi/tin nhắn/đường link giả mạo, tin giả; cách xử lý khi nghi ngờ bị lừa đảo hoặc lộ thông tin.

5. Tổ chức tuyên truyền, tập huấn và xây dựng lực lượng “Hướng dẫn viên số”

- Tổ chức tuyên truyền thường xuyên về mục đích, ý nghĩa của phong trào “Bình dân học vụ số”; thông tin rõ địa điểm, thời gian, nội dung và lực lượng hỗ trợ để người dân dễ tiếp cận. Hằng năm tổ chức hoặc cử lực lượng nòng cốt tham gia ít nhất 01 đợt tập huấn. Nội dung tập huấn dành phần lớn thời gian cho thực hành tình huống;

sau tập huấn, mỗi học viên nông cốt phải có khả năng trực tiếp hướng dẫn lại cho đảng viên và người dân.

- Phối hợp với Đoàn Thanh niên, các trường học, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội huy động đoàn viên, thanh niên, giáo viên, học sinh và những người có kỹ năng công nghệ tham gia lực lượng “Hướng dẫn viên số”.

- Tổ chức tập huấn theo phương châm “học để làm được”, ưu tiên thực hành trực tiếp trên thiết bị, hạn chế nội dung lý thuyết chung chung; nội dung tập huấn được cập nhật phù hợp với nhu cầu thực tế của người dân.

6. Theo dõi, kiểm tra, đánh giá kết quả

- Thường xuyên theo dõi tình hình triển khai tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, các thôn và Tổ công nghệ số cộng đồng; tập trung vào số lượng lực lượng tham gia hỗ trợ, số hộ được kết nối, số lượt người được hướng dẫn, nội dung hỗ trợ, số người có thể tự thực hiện sau hướng dẫn và những khó khăn, vướng mắc phát sinh.

- Định kỳ tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời điều chỉnh phương thức triển khai đối với những nội dung chưa phù hợp, đồng thời phát hiện, biểu dương và nhân rộng những mô hình, cách làm hiệu quả.

IV. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Từ tháng 9 đến hết tháng 10 năm 2026

- UBND xã tổ chức triển khai Kế hoạch; rà soát, kiện toàn Tổ công nghệ số cộng đồng; rà soát cơ sở vật chất, thiết bị, đường truyền tại Trung tâm Phục vụ hành chính công và các thôn; xác định nhu cầu về nhân lực, kỹ năng số và xây dựng lực lượng “Hướng dẫn viên số”.

- Phối hợp với các chi bộ thôn trong việc triển khai mô hình “Đảng viên kết nối với người dân”, bảo đảm sự phối hợp giữa đảng viên được phân công với Tổ công nghệ số cộng đồng và các lực lượng hỗ trợ tại cơ sở.

2. Từ tháng 11 đến hết tháng 12 năm 2026

- Tổ chức tập huấn, hướng dẫn lực lượng nông cốt; xây dựng phương án, lộ trình đưa các điểm “Bình dân học vụ số” tại xã và các thôn vào hoạt động.

- Phối hợp tổ chức các hoạt động hỗ trợ kỹ năng số cho người dân tại các thôn; bắt đầu theo dõi số hộ, số lượt người, nội dung và kết quả hỗ trợ.

- Cuối năm 2026 tổ chức đánh giá kết quả bước đầu, xác định những khó khăn, vướng mắc và nhiệm vụ trọng tâm năm 2027.

3. Giai đoạn 2027 - 2028

- Duy trì và nâng cao chất lượng hoạt động của các điểm “Bình dân học vụ số”, Tổ công nghệ số cộng đồng và lực lượng “Hướng dẫn viên số”; tổ chức hoạt động hỗ trợ kỹ năng số tối thiểu 01 lần/quý/thôn; cập nhật dữ liệu hoạt động định kỳ.

Năm 2028 tổ chức sơ kết giữa kỳ, đánh giá mức độ tiếp cận, khả năng tự thực hiện và mức độ hài lòng của người dân; trên cơ sở đó điều chỉnh phương thức triển khai phù hợp.

4. Giai đoạn 2029 - 2030

- Tập trung nâng cao chất lượng, tính bền vững của các mô hình; ưu tiên hỗ trợ những nhóm người dân còn hạn chế về kỹ năng số; củng cố hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng và các điểm “Bình dân học vụ số”.

- Tổ chức tổng kết việc thực hiện vào năm 2030, đánh giá kết quả đạt được, những tồn tại, hạn chế và đề xuất giải pháp duy trì, phát triển các mô hình sau năm 2030.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí, sử dụng trong tổng thể nguồn kinh phí thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số, cải cách hành chính, phát triển kinh tế - xã hội và các nhiệm vụ có liên quan của xã theo quy định; đồng thời huy động các nguồn lực hợp pháp khác để phục vụ triển khai phong trào.

- Việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Là cơ quan tham mưu UBND xã tổ chức triển khai Kế hoạch; chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, đơn vị có liên quan hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực chuyển đổi số, kỹ năng số và thông tin, tuyên truyền.

- Chủ trì tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện; tham mưu UBND xã sơ kết, tổng kết và báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy theo yêu cầu.

2. Trung tâm Phục vụ hành chính công

- Tổ chức hướng dẫn người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến và các tiện ích số trong giải quyết thủ tục hành chính; phối hợp triển khai điểm “Bình dân học vụ số” tại Trung tâm Phục vụ hành chính công theo phương án được phê duyệt.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội tổng hợp những khó khăn, vướng mắc của người dân trong quá trình sử dụng dịch vụ số để kịp thời hướng dẫn, hỗ trợ.

3. Công an xã

Phối hợp hướng dẫn người dân sử dụng VNeID, định danh điện tử; tuyên truyền, hướng dẫn bảo vệ tài khoản, dữ liệu cá nhân và phòng ngừa các hành vi lừa đảo trên môi trường mạng; phối hợp hỗ trợ các hoạt động “Bình dân học vụ số” theo chức năng, nhiệm vụ.

4. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp

Tăng cường tuyên truyền về phong trào “Bình dân học vụ số”, các hoạt động hỗ trợ kỹ năng số và những nội dung người dân cần biết, cần thực hiện; phối hợp thông tin về thời gian, địa điểm và nội dung hỗ trợ tại các điểm “Bình dân học vụ số”.

5. Các trường học trên địa bàn

Tuyên truyền, giáo dục kỹ năng số; huy động giáo viên, đoàn viên, học sinh có kỹ năng phù hợp tham gia các hoạt động hướng dẫn, hỗ trợ cộng đồng theo điều kiện thực tế và phù hợp với quy định của ngành.

6. Các phòng, ban, đơn vị thuộc UBND xã

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động phối hợp triển khai các nội dung của Kế hoạch; tăng cường hướng dẫn người dân tiếp cận, sử dụng các nền tảng, dịch vụ số thuộc lĩnh vực phụ trách; cung cấp thông tin, số liệu phục vụ công tác tổng hợp, đánh giá.

7. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội

- Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia phong trào; phát huy lực lượng đoàn viên, hội viên, tình nguyện viên tham gia hỗ trợ tại các điểm “Bình dân học vụ số” và Tổ công nghệ số cộng đồng.

- Đoàn Thanh niên xã phát huy vai trò nòng cốt trong huy động đoàn viên, thanh niên có kỹ năng công nghệ tham gia lực lượng “Hướng dẫn viên số”, hỗ trợ người dân tiếp cận và sử dụng các nền tảng, dịch vụ số thiết yếu.

8. Các thôn, Tổ công nghệ số cộng đồng

- Triển khai mô hình “Đảng viên kết nối với người dân”; phối hợp rà soát nhu cầu hỗ trợ kỹ năng số của người dân, địa điểm, cơ sở vật chất và các điều kiện cần thiết để xây dựng điểm “Bình dân học vụ số”.

- Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn người dân; ưu tiên hỗ trợ người cao tuổi, người khuyết tật, hộ nghèo, hộ cận nghèo, người lao động, hộ kinh doanh và các nhóm còn hạn chế về kỹ năng số.

- Thường xuyên cập nhật kết quả hoạt động, phản ánh khó khăn, vướng mắc và nhu cầu hỗ trợ của người dân về UBND xã để tổng hợp, xử lý.

9. Chế độ thông tin, báo cáo

- Các phòng, ban, đơn vị, Tổ công nghệ số cộng đồng và các thôn có trách nhiệm cập nhật tình hình, kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao; kịp thời phản ánh khó khăn, vướng mắc về UBND xã qua Phòng Văn hóa - Xã hội để tổng hợp.

- Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì tổng hợp, tham mưu UBND xã báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy qua Ban Xây dựng Đảng theo định kỳ 6 tháng, hằng năm hoặc khi có yêu cầu.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện phong trào “Bình dân học vụ số” - đảng viên kết nối với người dân trên địa bàn xã Hiệp Cường giai đoạn 2026 - 2030. UBND xã yêu cầu các phòng, ban, đơn vị nghiêm túc phối hợp triển khai thực hiện.

Nơi nhận: 

Ký bởi:
Phạm
Tiến
Mạnh

- Ban Thường vụ Đảng ủy;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức CT-XH xã;
- Các phòng, đơn vị thuộc UBND xã;
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức CT-XH xã;
- Trường học, các cơ sở thôn;
- Tổ công nghệ số cộng đồng;
- Lưu: VT, VHXS^{om}.



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Ký bởi: BAN NHÂN DÂN XÃ HIỆP
CƯỜNG
Cơ quan: ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
HUYỆN CƯỜNG


Đặng Hoài Nam